SỞ GD&ĐT QUẢNG NGÃI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYÊN GIÁP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 147/QĐ -VNG *Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Võ Nguyên Giáp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VÕ NGUYÊN GIÁP

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 1606/TB-SGDĐT ngày 29/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Võ Nguyên Giáp;

Theo đề nghị của Kế toán Trường THPT Võ Nguyên Giáp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thuyết minh và số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Võ Nguyên Giáp (theo phụ lục, phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức, thời gian và địa điểm công khai:

- Hình thức công khai: Công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường THPT Võ Nguyên Giáp.
- Thời gian công khai: ngày 30/10/2026, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2026 có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ Văn phòng và các tổ có liên quan thuộc và trực thuộc Trường THPT Võ Nguyên Giáp tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Website của trường (để công khai);
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÕ NGUYÊN GIÁP

Huỳnh Tấn Tuấn

Đơn vị: Trường THPT Võ Nguyên Giáp
Chương: 422

THUYẾT MINH
CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 147/QĐ-VNG ngày 30/10/2026
của Trường THPT Võ Nguyên Giáp)

Trường THPT Võ Nguyên Giáp công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

1. Số liệu quyết toán

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;
- Số chi phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

b) Quyết toán chi ngân sách nhà nước

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 1.520.030.192 đồng;
- Dự toán được giao trong năm: 29.348.076.000 đồng;
+ Dự toán giao đầu năm: 25.721.000.000 đồng;
+ Dự toán bổ sung trong năm: 3.625.076.000 đồng;
- Tổng số kinh phí được sử dụng trong năm: 30.868.106.192 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 29.259.748.204 đồng;
- Kinh phí đề nghị quyết toán: 29.259.748.204 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 13.357.988 đồng;
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.595.000.000 đồng, bao gồm:

2. Thuyết minh số liệu quyết toán

a) Kinh phí giảm trong năm 2025: 13.357.988 đồng (Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012), hết nhiệm vụ chi hủy bỏ.

b) Kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.595.000.000 đồng (Theo Thông báo xét duyệt quyết toán số 1606/TB-SGDĐT ngày 29/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi). *Trong đó:*

- Kinh phí thường xuyên (nguồn 13): 495.000.000 đồng;
- Kinh phí không thường xuyên (nguồn 15): 1.100.000.000 đồng (kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất).

Biểu mẫu số 76

Đơn vị: TRƯỜNG THPT VÕ NGUYÊN GIÁP

Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 147/QĐ-VNG ngày 30/10/2026 của Trường THPT Võ Nguyên Giáp)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số liệu quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	**Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**0**	**0**	**0**	**-**
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	**29.259.748.204**	**29.259.748.204**	**0**	**-**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**29.259.748.204**	**29.259.748.204**	**0**	
1	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**29.259.748.204**	**29.259.748.204**	**0**	
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	26.695.181.192	26.695.181.192	0	
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	2.564.567.012	2.564.567.012	0	